

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 20/2020/HSST

Ngày 07-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoài Phương.

2. Ông Phạm Xuân Đức.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: ông Trương Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 24-4-2020 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn N, sinh năm 1992 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Đàm Thị Đ; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-02-2020; có mặt.

2. Nông Văn Lâm, sinh năm 1989 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Nông Thị S; có vợ là Lê Thị N và có 01 người con; tiền án,

tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự và 01 tiền án, cụ thể: ngày 12-6-2009, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án số 210/2011/HS-PT ngày 11-8-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong ngày 12-02-2013, đã được xóa án tích; ngày 14-3-2017, Ủy ban nhân dân xã Quảng Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” bằng hình thức phạt tiền, chưa được xóa tiền sự; ngày 20-8-2016, phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tại Bản án số 09/2017/HS-ST ngày 13-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù; ngày 18-3-2017, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tại Bản án số 51/2017/HS-ST ngày 07-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt với Bản án số 09/2017/HS-ST ngày 13-7-2017, buộc phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong ngày 30-7-2018; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-02-2020; bị cáo có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Cà Văn V và bà Đàm Thị Đ; cùng địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

+ Anh Lục Văn H; địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn N ở với mẹ là bà Đàm Thị Đ và cha dượng là ông Cà Văn V tại thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Vào khoảng 15 giờ ngày 04-02-2020, trong lúc chơi tại nhà anh Nông Văn N ở thôn B, xã Q, Ngô Văn N rủ Nông Văn L về nhà trộm cắp bình ắc quy của cha dượng và mẹ N để mua ma túy sử dụng thì L đồng ý. Sau đó, N mượn xe mô tô (*không có biển số*) của anh N chở L chạy về nhà ở thôn T, xã Q. Khi gần đến nhà, L xuống xe đứng đợi còn N tiếp tục điều khiển xe về trước nhà. Thấy cửa khóa, xung quanh không có ai, N chui qua ô gió vào lấy bình ắc quy bỏ vào bao tải. Sau đó, L chở N đến chợ xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng bán bình ắc quy cho anh Nguyễn Văn T được số tiền 345.000 đồng. Số tiền này, N

và L dùng mua ma túy của một người tên B (*không rõ nhân thân, lai lịch*) rồi sử dụng hết, còn lại số tiền 16.000 đồng.

Trước đó vào ngày 21-01-2020, tại nhà anh Lục Văn H ở thôn T, xã Q, N và L trộm cắp của anh H 05 con gà ta có tổng trọng lượng 08 kg và 01 máy cưa đã bị hỏng rồi mang đến chợ xã Đ bán cho 01 người đi đường được số tiền 930.000 đồng. Số tiền này, cả hai đã chia nhau tiêu xài hết.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã thu giữ: 01 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac, loại 100 Ampe, thân vỏ màu trắng và 01 bao tải loại xác rắn, màu xanh dương; 01 cục gỗ dài 38cm, rộng 10cm, dày 08cm của ông Cà Văn V; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 16.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô (*không có biển số*) của anh Nông Văn N, 05 con gà và 01 máy cưa, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Ngày 01-4-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại bình ắc quy, bao tải và cục gỗ cho ông Cà Văn V.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 06-02-2020 và số 16/KL-HĐĐGTS ngày 01-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Glong kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac, loại 100 Ampe, thân vỏ màu trắng, trị giá 2.050.000 đồng; 05 con gà, nặng 08kg, trị giá 880.000 đồng; 01 máy cưa đã bị hỏng, trị giá 25.000 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá là 2.955.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: ông Cà Văn V, bà Đàm Thị Đ và anh Lục Văn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Nguyễn Văn T chưa có yêu cầu, hiện tại không có mặt tại địa phương nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 20-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông truy tố Ngô Văn N và Nông Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, thừa nhận bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết và nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với Ngô Văn N, xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn L, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về xử lý vật chứng: chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 01-4-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong, trả lại bình ắc quy, bao tải và cục gỗ cho ông Cà Văn V; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 16.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: ông Cà Văn V, bà Đàm Thị Đ và anh Lục Văn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Nguyễn Văn T chưa có yêu cầu, hiện tại không có mặt tại địa phương nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa, đề nghị hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Ngày 21-01-2020, tại thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, Ngô Văn N và Nông Văn L trộm cắp của anh Lục Văn H 05 con gà và 01 máy cưa đã bị hỏng, trị giá 905.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 04-02-2020, cũng tại thôn T, xã Q, N và L trộm cắp của vợ chồng ông Cà Văn V, bà Đàm Thị Đ 01 bình ắc quy nhãn hiệu Enimac, loại 100 Ampe,

thân vỏ màu trắng, trị giá 2.050.000 đồng. Tổng tài sản N và L chiếm đoạt trị giá 2.955.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: các bị cáo là đồng phạm đơn giản và đều nhận thức được việc chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân là để có tiền mua ma túy sử dụng mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn vì giá trị tài sản thấp nên có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo N sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo L tái phạm nên có căn cứ áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Kết hợp nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử còn xét thấy các bị cáo đều nghiện ma túy, bị cáo Lâm có nhân thân xấu nên cần cách ly N và L ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, đối với bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp.

[6]. Vật chứng: Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong là đúng nên căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 01-4-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại bình ắc quy, bao tải và cục gỗ cho ông Cà Văn V. Đối với số tiền 16.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: ông Cà Văn V, bà Đàm Thị Đ và anh Lục Văn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[8]. Đối với anh Nguyễn Văn T chưa có yêu cầu, hiện tại không có mặt tại địa phương, khi anh Tấn có yêu cầu bồi thường sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[9]. Về quyền kháng cáo và án phí: các bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Ngô Văn N và Nông Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Văn N 05 tháng tù, tính từ ngày 05-02-2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nông Văn L 10 tháng tù, tính từ ngày 05-02-2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 01-4-2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong. Đồng thời, tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 16.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 21-4-2020 của Công an huyện Đắk Glong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Ngô Văn N và Nông Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú *(để biết)*;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh